

Bản án số: 179/2022/HS-ST

Ngày: 23/08/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Lan Chi**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Hoàng Thị Thiệu**

2. Bà Nguyễn Thị Thân

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thủy** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Minh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 23/08/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2022/HSST ngày 10 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2022/QĐXX-ST ngày 12/08/2022 đối với bị cáo:

VŨ THỊ N - Sinh năm 196X; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: Số A ngõ B phố L, phường Đ, quận H, Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Số X ngõ Y phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Vũ Văn T (đã chết); Họ tên mẹ: Dương Thị N (đã chết); Gia đình có 11 anh chị em, bị cáo là con thứ 08; Chồng là Nguyễn Văn T (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 1995; Danh chỉ bản số: 186 lập ngày 12/05/2022 tại PC11B – Công an Thành phố Hà Nội. Tiền sự: Không. Tiền án: + Ngày 17/08/2011, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm (đã xóa án tích); + Ngày 20/08/2014, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng 10 ngày tù về tội Đánh bạc, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm (đã xóa án tích).

Bị bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy ngày 04/05/2022.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Quang V – Sinh năm: 1962; HKTT và cư trú: Số U ngõ Z Đường N, phường L, quận M, Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, Vũ Thị N nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/05/2022, N đi bộ từ nhà đến khu vực đầu ngõ Y phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, N gặp và mua của 01 người phụ nữ không quen biết 500.000 đồng tiền ma túy Heroine. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ đưa cho N 01 túi nilong chứa Heroine. Sau đó, N cầm túi ma túy ở tay phải và đi bộ về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi N đi đến khu vực đầu ngách X ngõ Y phố Đ thì bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại bàn tay phải của N đang cầm 01 túi nilong màu vàng bọc bên ngoài 01 túi nilong màu trắng kích thước 3x5cm, bên trong chứa cục chất bột màu trắng. Ngoài ra, thu giữ của N: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu VSMART, IMEI 1: 351726119816051, IMEI 2: 351726119816069.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị N tại ngách X ngõ Y phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội phát hiện, thu giữ trên giường ngủ của N số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 309 ngày 04/05/2022 yêu cầu giám định túi ma túy thu giữ của Vũ Thị N.

Tại Bản kết luận giám định số 2947/KL-KTHS ngày 11/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Các cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng: 1,240 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thị N khai nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy ngày 04/05/2022 như đã nêu trên. Lời khai của N phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho N ở khu vực đầu ngõ Y phố Đ, Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải Vũ Thị N đi xác định địa điểm mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho N. Kết quả: N xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực đầu ngõ Y phố Đ, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho N. N khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhận dạng được, đây là lần đầu tiên N mua ma túy của người phụ nữ trên. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để làm rõ, xử lý.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) Cơ quan công an thu giữ, quá trình điều tra, N khai số tiền trên là của N lao động mà có, không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, IMEI 1: 351726119816051, IMEI 2: 351726119816069, quá trình điều tra, N khai chiếc điện thoại trên là của ông Vũ Quang V (sinh năm 1962, địa chỉ: Số U ngõ Z Đường N, phường L, quận M, Hà Nội) cho N mượn dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Ông Vũ Quang V khai phù hợp với Vũ Thị N, tuy nhiên, ông V không cung cấp được giấy tờ chứng minh nguồn gốc chiếc điện thoại trên.

Tại bản Cáo trạng số 152/CT-VKSHBT-HS ngày 05 tháng 08 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội đã truy tố Vũ Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – ông Vũ Quang V trình bày: Ông là anh trai của bị cáo Vũ Thị N. Do N có hoàn cảnh khó khăn nên ông có cho N mượn 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu VSMART để N dùng liên lạc cá nhân hàng ngày. Chiếc điện thoại này là tài sản của ông, do ông bỏ tiền ra mua, mua năm 2020, cụ thể thời gian nào thì ông không nhớ rõ, ông không còn giữ giấy tờ mua chiếc điện thoại này. Việc N mua bán ma túy thì ông không biết, ông không có liên quan gì. Ông V đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho ông chiếc điện thoại này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ quan điểm truy tố với Vũ Thị N như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 36 đến 42 tháng tù; Phạt tiền 5.000.000 đồng đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,240 gam; Trả lại cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng là tài sản của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội; Trả lại cho ông Vũ Quang V 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART là tài sản của ông Vũ Quang V cho bị cáo mượn dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo. Căn cứ Bản Kết luận giám định số 2947/KL-KTHS ngày 11/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Các cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,240 gam cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 04/05/2022, tại khu vực đầu ngõ Y phố Đ, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Vũ Thị N có hành vi tàng trữ trái phép 1,240 gam ma túy Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Tiền án năm 2011 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền án năm 2014 về tội Đánh bạc (đều đã xóa án tích); Chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục cũng như áp dụng chính sách hình sự của Nhà nước đối với các loại tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do đó

cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ các cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,240 gam thu giữ của bị cáo là chất gây nghiện bị cấm lưu hành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại bị cáo số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là tài sản cá nhân của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại ông Vũ Quang V 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART đã qua sử dụng, là tài sản của ông V cho bị cáo mượn dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Vũ Thị N đi xác định địa điểm mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho N. Kết quả: N xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực đầu ngõ Y phố Đ, phường Đ, quận H, Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ đã bán ma túy cho N. N khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhận dạng được, đây là lần đầu tiên N mua ma túy của người phụ nữ trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Thị N** phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **Xử phạt:** **Vũ Thị N 36 (Ba mươi sáu) tháng** tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/05/2022.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ các cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,240 gam (01 bì giấy bên trong đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Vũ Thị N).

- Trả lại bị cáo số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Trả lại ông Vũ Quang V 01 (Một) chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu VSMART đã qua sử dụng, số IMEI1: 351726119816051, IMEI2: 351726119816069.

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 03/08/2022, tang vật số 214/22 giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 394901049415 lập ngày 03/8/2022 tại Kho bạc Nhà nước quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 1 phần I Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết: Bị cáo Vũ Thị N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 Hà Nội;
- UBND phường Đ, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Lan Chi